

ĐẠI HƯ KHÔNG TẠNG BỒ TÁT NIỆM TỤNG PHÁP

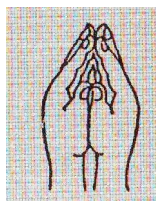
Hán dịch : Chùa Đại Hưng Thiện_ Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí
BÁT KHÔNG phụng chiếu dịch
Sưu tập Thủ Ấn, phục hồi Phạm Chú và Việt dịch : HUYỀN THANH

Nay Ta y Kinh **Du Già Kim Cương Đỉnh** nói về Giáo Pháp Chân Ngôn của **Hư Không Tạng Bồ Tát** (Àka'sa-garbha-bodhisatva) trong **Bảo Bộ** (Ratnakulàya) . Vì thương xót hàng Tại Gia, hàng Xuất Gia, các kẻ bạc phước, kém đức, nghèo nàn, túng thiếu... đã mong cầu Thắng Nguyên thuộc **Thế Gian** (Loka) và **Xuất Thế Gian** (Lokottara) mà phần lớn đều chẳng vừa ý.

Nếu y theo Giáo Pháp này tu hành thì nghiệp báo đặng chướng thấy đều tiêu diệt, phước đức tăng trưởng, tâm thần khoan khoái, tịnh tín **Đại Thừa** (Mahà-yàna), lợi ích Hữu Tình, tâm không thoái chuyển, hết thấy Tài Bảo thuộc Thế Gian và Xuất Thế Gian thấy đều đạt được, đối với chúng sinh hay làm lợi ích. Chỉ có một niệm đã gặt hái được nhóm Phước nhiều như hư không, huống chi như Pháp tu hành thì mọi ước nguyện ắt được thành tựu tối thắng.

Trước tiên Hành Giả phải vào Đạo Trường, Quán Đỉnh, gần gũi với Thầy, nhận được Nghi Quỹ. Sau đó hoặc ở sườn núi, nơi thích hợp, hoặc ở chùa ở nhà... Tùy theo nơi ưa thích, xây dựng Tinh Thất, làm một cái Đàn vuông, lớn nhỏ tùy ý. Dùng **Cù Ma Di** (Kaumayi:phân bò) xoa tô đất làm 8 **Man Trà La** (Maṇḍala). Chung quanh treo phan, bên trên có lọng che. Ở mặt Tây của Đàn, an tượng **Hư Không Tạng Bồ Tát**. Người trì tụng ở phía Đông của Đàn đối diện với Tượng mà niệm tụng. Lấy mọi thứ hoa mùa rải trên Đàn, đốt hương, thắp đèn, thức ăn uống, quả trái... tùy theo sức mà bày biện cúng dường.

Mỗi lần vào Đạo Trường, đối trước Tôn Tượng. Cúi 5 vóc sát đất lễ tất cả Như Lai với các Thánh Chúng. Liên Sám Hối, Tùy Hỷ, Khuyến Thỉnh, Phát Nguyện. Sau đó ngồi Kiết Già hoặc Bán Già thì tùy ý. Ngồi thẳng thân mình chính niệm. Nên dùng hương bột (dầu thơm) xoa 2 bàn tay, chắp tay lại giữa rỗng như hoa sen chưa nở.



Tụng **Thanh Tịnh Chân Ngôn** 3 biến hoặc 7 biến rồi bung ấn trên đỉnh đầu .
Ất ba Nghiệp thanh tịnh xong thành **Thắng Nghĩa Táo Dục** (Tắm gội)

_ **Tịnh Tam Nghiệp Chân Ngôn** là :

Ấn, thuận đệ nậu thú đà năng gia, sa-phộc hạ

ॐ ཨུར་མཁའ་ལྷན་པའི་མཁའ་མཁའ་མཁའ་མཁའ་མཁའ་

OM _ 'SUDDHE ANU'SODHANÀYA _ SVÀHÀ

_ Tiếp kết **Phật Bộ Tâm Tam Muội Gia Ấn** : Đem 10 Độ Chỉ Quán (10 ngón tay) cài chéo nhau bên trong rồi nắm thành quyền. Dựng thẳng Thiền Trí (2 ngón cái) .



Kết Ấn thành xong, quán tưởng chư Phật tràn khắp hư không. Liền tụng **Phật Bộ Tâm Chân Ngôn 3** biến rồi bung Ấn trên đỉnh đầu. Chân Ngôn là :

Ấn, nhĩ năng nhĩ ca, sa-phộc hạ

ॐ ൓൬ ൓൬ ൓൬

OM _ JINA JIK _ SVÀHÀ

_ Tiếp kết **Liên Hoa Bộ Tâm Tam Muội Gia Ấn** : Dựa theo Phật Bộ Tâm Ấn lúc trước. Co Trí Độ (Ngón cái trái) vào lòng bàn tay, dựng thẳng Thiền Độ (Ngón cái phải).



Kết thành Khế xong, tưởng ở bên phải của tất cả Như Lai có Quán Tự Tại Bồ Tát (Avalokite'svara Bodhisatva) với các quyến thuộc. Liền tụng **Liên Hoa Bộ Tâm Chân Ngôn 3** biến rồi bung Ấn bên phải đỉnh đầu. Chân Ngôn là:

Ấn, a lô lực ca, sa-phộc hạ

ॐ ൓൬ ൓൬ ൓൬

OM _ AROLIK _ SVÀHÀ

_ Tiếp kết **Kim Cương Bộ Tâm Tam Muội Gia Ấn**: Dựa theo Phật Bộ Tâm Ấn lúc trước. Co Thiền Độ (ngón cái phải) vào lòng bàn tay, dựng thẳng Trí Độ (ngón cái trái).



Tưởng bên trái của tất cả Như Lai có Kim Cương Thủ Bồ Tát (Vajrapàni Bodhisatva) với các quyến thuộc. Liền tụng **Kim Cương Bộ Tâm Chân Ngôn 3** biến rồi bung Ấn bên trái đỉnh đầu. Chân Ngôn là :

Ấn, phộc nhật-la, địa lực ca , sa-phộc hạ

ॐ ൓൬ ൓൬ ൓൬

OM _ VAJRA DHRK _ SVÀHÀ

_ Tiếp kết **Bị Giáp Hộ Thân Ấn** : Đem Quán Vũ (bàn tay phải) Đặt Thiền Độ (ngón cái phải) nằm ngang trong lòng bàn tay, 4 Độ : Tiến , Nhẫn , Giới, Đản (ngón trỏ phải, ngón giữa phải, ngón vô danh phải, ngón út phải) nắm lại thành quyền.



Kết khế này xong ấn 5 nơi trên thân là: vầng trán, vai phải, vai trái, trái tim, cổ họng. Đây gọi là **Ngũ Xứ Hộ Thân**. Chân Ngôn là:

Ấn, bộ, nhập- phộc la, hồng

ॐ ऋः ॐ ॐ ॐ

OM _ BHUḤ JVALA HUM

Do kết Ấn này gia trì 5 nơi liền thành **Bị Kim Cương Quang Diễm Kiên Cố Giáp Trụ**. Tất cả các Ma không thể gây chướng ngại, mau được thành tựu Chân Ngôn đã trì.

_ Tiếp kết **Thỉnh Hư Không Tạng Bồ Tát Ấn** : Hai tay kết Kim Cương Phộc (Vajra bandha). Dựng thẳng Nhẫn Nguyện (2 ngón giữa) rồi gập lại như hình bấu. Tiến Lực (2 ngón trỏ) đều co như móc câu.



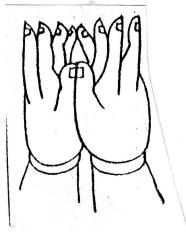
Tưởng trong Đản có lâu gác bấu, trong lâu gác bấu có hoa sen 8 cánh hé nở. Tụng Chân Ngôn 4 biến rồi đưa Tiến Lực (2 ngón trỏ) hướng về thân triệu mời Bản Tôn và Quyển Thuộc đều đến tập hội. **Nghinh Thỉnh Chân Ngôn** là :

Ấn, tát phộc đát tha nga đa tỳ sai ca, phộc nhật-la , la đát-năng. Tát phộc xả bả lệ bố la ca, nhược, hồng, noan, hốc, đát-lam

ॐ ॐ

OM _ SARVA TATHAGATA ABHIṢEKA VAJRA-RATNA _ SARVA SÀPARIPURAKA JAḤ HUM VAM HOḤ _ TRAM

_ Tiếp kết **Quân Trà Lợi Thân Ấn** : Hai tay, bên phải đè bên trái, cùng cài chéo các ngón trong lòng bàn tay. Kèm dựng Giới Phương (2 ngón vô danh) đè giao nhau bên trên. Kèm duỗi Thiền Trí (2 ngón cái) đè Giới Phương (2 ngón vô danh) .



Chân Ngôn là :

Ấn, ca ma la, sa-phộc hạ

ॐ क म ल स व ङ

OM _ KAMALA SVÀHÀ

Do kết Ấn Chân Ngôn này gia trì thời tất cả Thánh Chúng cùng với Bản Tôn đều được hoa sen bảy báu làm tòa

_ Tiếp kết **Hư Không Tạng Phổ Thông Cúng Dường Ấn**: Chắp 2 tay lại, 2 Độ Giới Phương (2 ngón vô danh) cột buộc bên ngoài, Tiến Lực (2 ngón trở) gập lại như hình bấu.



Kết thành Khế xong, tụng Chân Ngôn 4 biến. **Phổ Cúng Dường Chân Ngôn** là:

Ấn, nga nga năng, tam bà phộc, phộc nhật-la hộc

ॐ ऩ ऩ ऩ ऩ ऩ ऩ ऩ ऩ ऩ ऩ

OM _ GAGANA SAMBHAVVA VAJRA _ HOH

Tưởng từ Ấn này tuôn ra vô lượng mọi thứ cúng dường: Hương, hoa, đèn, đuốc, dầu thơm, thức ăn uống, phương báu, phan báu, lọng báu... Tức ở trước Bản Tôn với tất cả Thánh Chúng ất thành tựu sự cúng dường rộng lớn chân thật.

_ Tiếp kết **Yết Ma Ấn** : Chỉ Vũ (bàn tay trái) giữa lòng bàn tay ngang trái tim. Trí (ngón cái trái) Lực (ngón trở trái) vịn nhau. Lại co Lực Độ (ngón trở trái) như hình bấu. Quán Vũ (bàn tay phải) giữa lòng bàn tay hướng về phía trước tác **Khế Thí Nguyện**.



Kết Khế này xong thì suy nghĩ rằng : “**Thân Ta tức đồng với Hư Không Tạng Bồ Tát**”. Liên tụng **Yết Ma Chân Ngôn** là :

Án, phộc nhật-la, la đát-noa, hám

ॐ वज्ररत्न हाम

OM _ VAJRA RATNA HÀM

Do tác quán này gia trì nên tự thân Hành Giả ngang bằng với Bản Tôn Hư Không Tạng Bồ Tát

_ Tiếp kết **Tam Muội Gia Án**: Hai tay kết Kim Cương Phộc. Tiến Lực (2 ngón trỏ) gập lại như hình bấu, kèm dựng Thiền Trí (2 ngón cái) để ngang trái tim.



Liên tụng **Tam Muội Gia Chân Ngôn** 7 biến. Chân Ngôn là:

Án, phộc nhật-la, la đát-năng, hồng

ॐ वज्ररत्न ह्रं

OM _ VAJRA RATNA HÙM

_ Liên lấy tràng hạt thủy tinh đặt trong lòng bàn tay rồi chắp 2 tay lại để ngang trái tim.



Tụng **Gia Trì Niệm Châu Chân Ngôn** 3 biến. Chân Ngôn là :

Án, vĩ lô tả năng, ma la, sa-phộc hạ

ॐ वी लो त्सा नम लो सा फल ह्य

OM _ VAIROCANA MÀLA _ SVÀHÀ

Liên nâng tràng hạt đặt trên đỉnh đầu rồi phát nguyện là:” **Nguyện cho con mau thành tựu tất cả Chân Ngôn Sở Trì của hết thầy bậc tu hành Chân Ngôn ở 10 phương Thế Giới** “

Liên dùng Chỉ Vũ (bàn tay trái) đỡ tràng hạt. Quán Vũ (bàn tay phải) để ngang trái tim dời lần từng hạt châu chẳng chậm chẳng gấp, Tâm xa lìa sự tán loạn. Lấy số một ngàn hoặc một trăm làm giới hạn.

Nâng tràng hạt lên đỉnh đầu, lại phát nguyện là:” **Con xin đem Phước Lực niệm tụng, nguyện cho hết thầy điều hy vọng của tất cả Hữu Tình là Quả Báo thù thắng thuộc Thế Gian hay Xuất Thế Gian đều mau chóng được thành tựu**”

_ Lại kết **Bản Tôn Tam Muội Gia Ấn**, tụng **Tam Muội Gia Chân Ngôn 7** biến rồi bung Ấn trên đỉnh đầu. Lại kết **Phổ Thông Cúng Dường Ấn** tụng **Phổ Thông Cúng Dường Chân Ngôn 7** biến rồi bung Ấn trên đỉnh đầu.



Liên tụng **Hư Không Tạng Bồ Tát Tát Thán** là :

1) **Phộc nhật-la, la đất nãng, tố phộc nhật-la la-tha**

2) **Phộc nhật-la ca xả, ma hạ ma nễ**

3) **A ca xả nghiệt bà, phộc nhật-la trà**

4) **Phộc nhật-la nghiệt bà, nãng mô tốt-đổ đê**

ॐ वज्र रत्न सुवज्र अर्था वज्र अक्षरं महा मणि
 अक्षरं सगर्भा वज्र त्रयं वज्रगर्भा नमो स्तुते

VAJRARATNA SUVAJRA ARTHA _ VAJRA AKÀ'SA MAHÀ MANI _
 ÀKÀ'SAGARBHA VAJRA TRÀH _ VAJRAGARBHA NAMO STUTE

Tụng Tát Thán xong, liền lấy bình Át Già bên trái đưa lên ngang trán để phụng hiến

_ Liền kết **Quân Tra Lợi Ấn** lúc trước chuyển bên phải một vòng để **Giải Giới**

_ Tiếp kết **Tam Muội Gia Ấn** để phụng tống tất cả Thánh Chúng.



Phụng Tống Chân Ngôn là :

Ấn, phộc nhật-la , la đất-nãng , mục

ॐ वज्र रत्न मुः

OM _ VAJRA-RATNA MUH

Nâng Ấn đặt trên đỉnh đầu, tụng **Chân Ngôn 7** biến liền thành **Phụng Tống** tất cả Thánh Chúng

_ Lại kết **3 Bộ Tâm Tam Muội Gia**, mỗi **Chân Ngôn** đều tụng **3** biến

_ Tiếp kết **Hộ Thân Ấn** như lúc trước, ấn **5** nơi

_ Liền **Lễ Phật, Phát Nguyện, Tùy Hỷ**

Xong rồi rời khỏi Đạo Trường, chuyển đọc (Kinh Điển) Đại Thừa, ấn Phật, ấn Tháp, rộng hành **Đàn Thí**, thường tu nhiều ích cho tất cả Hữu Tình

ĐẠI HƯ KHÔNG TẠNG BỒ TÁT NIỆM TỤNG PHÁP
 (Hết)

Hiệu chỉnh xong vào ngày 01/07/2011